

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 669/TB-CTHADS

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 01/2018/QĐST-KDTM ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm;

Căn cứ Quyết định về việc rút hồ sơ thi hành án số 01/QĐ-CTHADS ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 03/QĐ-CTHADS ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 2471/2019/VLAND-HCM ngày 04/7/2019 của Công ty TNHH Thẩm định giá Đất Việt,

Căn cứ Quyết định về việc đấu giá tài sản số 668/QĐ-CTHADS ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận;

Do các bên đương sự không thỏa thuận được về tổ chức đấu giá, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận thông báo công khai lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, cụ thể:

1. Tổ chức có tài sản đấu giá:

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận

Địa chỉ: đường Phạm Đình Hồ, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại số: 0259.3922266

Người đại diện: **Lê Hữu Hồng**, chức danh tư pháp: Chấp hành viên

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng, giá trị của tài sản đấu giá:



1. Công trình xây dựng, máy thiết bị, vật kiến trúc gắn liền với đất, lợi thế quyền thuê đất và cây trồng trên thửa đất số 09, 10 tờ bản đồ số 13a, địa chỉ: 158 đường Bác Ái, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số S 513589, có diện tích 18.651m² do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 15/11/2004 cho Công ty xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận (Mục đích sử dụng đất: cơ sở chế biến nông sản). Hiện trạng, diện tích tài sản theo Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 20/5/2019 và trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận:

1.1. Công trình xây dựng, vật kiến trúc đã được công nhận quyền sở hữu theo giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800138 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 18/11/2008, có giá trị: 13.796.353.175 đồng (*Mười ba tỷ, bảy trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng*).

1.2. Công trình xây dựng, vật kiến trúc xây dựng trên đất phát sinh thêm so với giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800138 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 18/11/2008, có giá trị: 3.518.409.477 đồng (*Ba tỷ, năm trăm mười tám triệu, bốn trăm lẻ chín nghìn, bốn trăm bảy mươi bảy đồng*).

1.3. Lợi thế quyền thuê diện tích 18.651m² đất, có giá trị: 1.949.110.171 đồng (*Một tỷ, chín trăm bốn mươi chín triệu, một trăm mười nghìn, một trăm bảy mươi một đồng*).

1.4. Máy thiết bị, có giá trị: 288.700.000 đồng (*Hai trăm tám mươi tám triệu đồng*).

1.5. Cây trồng trên đất, có giá trị: 46.830.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng*).

* **Tổng giá trị tài sản:** 19.599.402.823 đồng. Làm tròn số theo Chứng thư thẩm định giá là **19.599.403.000** đồng (*Mười chín tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm lẻ ba nghìn đồng*).

2. Công trình xây dựng trên đất, lợi thế quyền thuê đất và cây trồng trên thửa đất số 56, 277 tờ bản đồ số 12-b, địa chỉ: 87 đường Bác Ái, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm theo Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 241367, có diện tích 58.276m² do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 10/02/2012 cho Công ty Cổ phần xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận (Mục đích sử dụng: đất cơ sở sản xuất, kinh doanh). Hiện trạng, diện tích tài sản theo Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 21/5/2019 và trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận:

2.1. Công trình xây dựng trên đất được công nhận quyền sở hữu theo giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800139 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 18/11/2008, có giá trị: 20.809.342.600 đồng (*Hai mươi tỷ, tám trăm lẻ chín triệu, ba trăm bốn mươi hai nghìn, sáu trăm đồng*).

2.2. Công trình xây dựng trên đất phát sinh thêm chưa được công nhận quyền sở hữu so với giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822273800139 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 18/11/2008, có giá trị: 14.741.875.398 đồng (Mười bốn tỷ, bảy trăm bốn mươi một triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn, ba trăm chín mươi tám đồng).

2.3. Lợi thế quyền thuê diện tích 58.276m² đất, có giá trị: 10.810.270.080 đồng (Mười tỷ, tám trăm mười triệu, hai trăm bảy mươi nghìn, lẻ tám mươi đồng).

2.4. Cây trồng trên đất, có giá trị: 11.470.000 đồng (Mười một triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

* Tổng giá trị tài sản: 46.372.958.078 đồng. Làm tròn số theo Chứng thu thẩm định giá là **46.372.958.000** đồng (Bốn mươi sáu tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn đồng).

3. Công trình xây dựng trên đất, lợi thế quyền thuê đất và cây trồng trên thửa đất số 17 tờ bản đồ số 17d, địa chỉ: đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AB 095508 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 25/01/2005 cho Công ty xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận (Mục đích sử dụng: đất cơ sở sản xuất, kinh doanh). Hiện trạng, diện tích tài sản theo Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 22/5/2019 và trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận (diện tích đất 4.181,8m²):

3.1. Công trình xây dựng trên đất được công nhận quyền sở hữu theo giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822277700140 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 09/12/2008, có giá trị: 1.634.029.050 đồng (Một tỷ, sáu trăm ba mươi bốn triệu, không trăm hai mươi chín nghìn, lẻ năm mươi đồng).

3.2. Công trình xây dựng trên đất phát sinh thêm chưa được công nhận quyền sở hữu so với giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585822277700140 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 09/12/2008, có giá trị: 1.069.374.799 đồng (Một tỷ, không trăm sáu mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi bốn nghìn, bảy trăm chín mươi chín đồng).

3.3. Lợi thế quyền thuê diện tích 4.181,8m² đất, có giá trị: 15.309.729.703 đồng (Mười lăm tỷ, ba trăm lẻ chín triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm lẻ ba đồng).

3.4. Cây trồng trên đất, có giá trị: 4.920.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng).

* **Tổng giá trị tài sản:** 18.018.053.552 đồng. Làm tròn số theo Chứng thu thẩm định giá là **18.018.054.000** đồng (Mười tám tỷ, không trăm mười tám triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn đồng).

4. Công trình xây dựng trên đất, lợi thế quyền thuê đất và cây trồng trên thửa đất số 151b, tờ bản đồ số 11c, địa chỉ: thôn Phước Đồng, xã Phước Hậu, huyện Ninh



Phước theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AB 095510, có diện tích 4.941m² do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 25/01/2005 cho Công ty xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận (Mục đích sử dụng: đất cơ sở sản xuất, kinh doanh). Hiện trạng, diện tích tài sản theo Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 22/5/2019 và trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận:

4.1. Công trình xây dựng trên đất theo giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585872287900141 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 09/12/2008, có giá trị: 2.288.050.000 đồng (*Hai tỷ, hai trăm tám mươi tám triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng*).

4.2. Công trình xây dựng trên đất phát sinh thêm so với giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng số 585872287900141 do UBND tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 09/12/2008, có giá trị: 971.660.054 đồng (*Chín trăm bảy mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn, lẻ năm mươi bốn đồng*).

4.3. Lợi thế quyền thuê diện tích 4.941m² đất, có giá trị: 81.321.248 đồng (*Tám mươi một triệu, ba trăm hai mươi một nghìn, hai trăm bốn mươi tám đồng*).

4.4. Cây trồng trên đất, có giá trị: 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*).

* **Tổng giá trị tài sản:** 3.341.831.302 đồng. Làm tròn số theo Chứng thư thẩm định giá là **3.341.831.000** đồng (*Ba tỷ, ba trăm bốn mươi một triệu, tám trăm ba mươi một nghìn đồng*).

5. Quyền sử dụng đất và công trình xây dựng trên đất thuộc các thửa đất số 154, 155 và 156, tờ bản đồ số 4-d, địa chỉ: Thôn Láng Me, xã Bắc Sơn, huyện Thuận Bắc theo các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 336856 và BE 336857 do UBND huyện Thuận Bắc cấp ngày 23/5/2011 cho ông Mai Quang Hùng (Công ty Cổ phần xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận nhận chuyển nhượng của ông Hùng và được Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Ninh Thuận xác nhận ngày 05/12/2014). Hiện trạng, diện tích tài sản theo Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 23/5/2019 và trích lục Bản đồ địa chính ngày 11/6/2019 của Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận:

5.1. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 154, diện tích 4.330m² (Mục đích sử dụng: đất cơ sở sản xuất, kinh doanh), có giá trị: 917.960.000 đồng (*Chín trăm mười bảy triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng*).

5.2. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 155, diện tích 1.458m² (Mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác), có giá trị: 244.944.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

5.3. Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 156, diện tích 92m² (Mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác), có giá trị: 2.576.000 đồng (*Hai triệu, năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*).

5.4. Công trình xây dựng trên đất, có giá trị: 1.103.986.740 đồng (Một tỷ, một trăm lẻ ba triệu, chín trăm tám mươi sáu nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng).

* **Tổng giá trị tài sản:** 2.269.446.740 đồng. Làm tròn số theo Chứng thư thẩm định giá là **2.269.447.000** đồng (Hai tỷ, hai trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản của Công ty Cổ phần xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận đã kê biên (1+2+3+4+5) là: **89.601.713.000** đồng (Tám mươi chín tỷ, sáu trăm lẻ một triệu, bảy trăm mười ba nghìn đồng). Giá này chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết tại địa bàn tỉnh Ninh Thuận để bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- Trình bày được phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;
- Thông báo chi tiết, cụ thể thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;
- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ vào giờ hành chính, từ ngày 17 tháng 7 năm 2019 đến hết 16 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2019
- Địa điểm: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận, đường Phạm Đình Hồ, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận thông báo đến các Tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận có nhu cầu đăng ký tham gia tổ chức đấu giá thì nộp hồ sơ năng lực, trình bày phương án đấu giá, thù lao dịch vụ, chi phí đấu giá tài sản theo thời gian quy định. Trường hợp, có nhiều Tổ chức đấu giá tài sản nộp hồ sơ và có cùng tiêu chí được quy định tại điểm 3 của Thông báo này thì Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận tổ chức bốc thăm để lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản được quyền tham gia tổ chức đấu giá tài sản./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND Ninh Thuận;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Lê Hữu Hồng

